# FORECASTING BUSINESS PERFORMANCE

## I. NỘI DUNG BÀI TOÁN

Dự báo kết quả kinh doanh của một công ty thời trang tại Mỹ trong 5 năm qua và dự đoán doanh thu, số lượng bán trong năm tiếp theo để hỗ trợ lập ngân sách nhập hàng.

## II. MỤC TIÊU PHÂN TÍCH

Phân tích dữ liệu lịch sử, trực quan hóa xu hướng doanh thu và số lượng bán theo thời gian.

- Tạo và diễn giải các biểu đồ về xu hướng doanh số, doanh thu theo năm, tháng, quý.
  - Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến doanh thu (mùa vụ, khu vực, dòng sản phẩm).

### III. YÊU CẦU

- 3.1. Hệ số đánh giá mô hình:
- R-Squared (R2): Đánh giá độ phù hợp của mô hình
- Mean Absolute Percentage Error (MAPE): Đánh giá sai số trung bình phần trăm
  - Root Mean Square Error (RMSE): Đánh giá mức độ sai số
  - 3.2. Các yêu cầu khác
  - Báo cáo ngắn gọn (< 3 trang A4) tập trung vào:
    - + Phân tích dữ liệu (EDA)
    - + Các tham số mô hình tối ưu đã chon
    - + Kết quả huấn luyện và kiểm thử mô hình
    - + So sánh hiệu suất giữa các mô hình
- **Mã nguồn Python** (Jupyter Notebook / Python Script) chứa toàn bộ quá trình phân tích, xử lý dữ liệu và huấn luyện mô hình.

#### 3.3. Mô hình dự báo

Dự đoán doanh thu và số lượng bán trong năm tiếp theo bằng các mô hình dự báo khác nhau. Lưu ý thực hiện theo tối thiểu 2 mô hình và so sánh kết quả của 2 mô hình. Gợi ý:

- ARIMA (Autoregressive Integrated Moving Average)
- LSTM (Long Short-Term Memory)

Ngoài ra: Nhóm có thể sử dụng mô hình khác (ví dụ: Large Language Models, Transformer, XGBoost,...) với kết quả tốt hơn ARIMA & LSTM, sẽ được cộng điểm thưởng.

## Các yêu cầu cụ thể, với một mô hình, ví dụ:

#### - ARIMA:

- + Kiểm định tính dừng bằng Dickey-Fuller test
- + Sử dụng sai phân bậc 1 để làm cho dữ liệu dừng
- + Xác định giá trị tối ưu của (p, d, q) để chọn mô hình tốt nhất
- + Tiến hành dự báo

#### - LSTM:

- + Chuẩn hóa dữ liệu bằng Min-Max Scaling
- + Xây dựng mô hình LSTM
- + Huấn luyện mô hình trên dữ liệu quá khứ, dự báo doanh số và doanh thư trong năm tiếp theo
  - + Tinh chỉnh hyperparameter để tối ưu kết quả

## IV. MÔ TẢ DỮ LIỆU

- Source: Dataset nội bộ của công ty: Forecasting Business Performance
- **Period:** 10 năm gần nhất (2011 2020)
- Features:
  - + **ProductID:** Mã sản phẩm
  - + Date: Ngày giao dịch
  - + **Zip:** Mã vùng bán hàng
  - +  $\boldsymbol{Units:}$  Số lượng sản phẩm bán ra
  - + Revenue: Doanh thu

### V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

- Độ chính xác của dự báo (các chỉ số R², MAPE, RMSE)
- Chất lượng phân tích dữ liệu
- Sự sáng tạo trong cách tiếp cận mô hình